

TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*Bình Phước, ngày 14 tháng 8 năm 2018*

Số 1110 -QĐ/TU

QUYẾT ĐỊNH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Về những nội dung thực hiện Quyết định 999-QĐ/TU ngày 10/4/2018
của Tỉnh ủy đối với Huyện ủy Bù Đăng

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương về Thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2015 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 999-QĐ/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy về việc ban hành Đề án triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Quyết định 999-QĐ/TU);

Căn cứ Kết luận số 217-KL/TU ngày 26/7//2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Xét đề nghị của Huyện ủy Bù Đăng tại Tờ trình số 135-TTr/HU ngày 05/7/2018;

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giao nhiệm vụ sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, biên chế, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cho Huyện ủy Bù Đăng theo Quyết định 999-QĐ/TU của Tỉnh ủy như sau:

1. Nhất thể hóa chức danh ở cấp huyện

- 1.1. Bí thư Huyện ủy kiêm Chủ tịch HĐND huyện;
- 1.2. Khi có điều kiện thì thực hiện mô hình Bí thư Huyện ủy kiêm Chủ tịch UBND huyện;
- 1.3. Trưởng Ban Tuyên giáo kiêm Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện;

1.4. Trưởng Ban Tổ chức kiêm Trưởng Phòng Nội vụ-LĐTB&XH huyện;

1.5. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra kiêm Chánh Thanh tra huyện;

1.6. Trưởng Ban Dân vận kiêm Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện.

2. Sáp nhập, hợp nhất các cơ quan cấp huyện

2.1. Hợp nhất Phòng Nội vụ và Phòng Lao động Thương binh-xã hội huyện thành Phòng Nội vụ-Lao động Thương binh-xã hội huyện

2.2. Hợp nhất Phòng Văn hóa – Thông tin, Trung tâm Văn hóa-Thể thao, Đài Truyền thanh-Truyền hình và Nhà văn hóa thiếu nhi thành Phòng Văn hóa - Thông tin.

2.3. Chuyển chức năng tham mưu quản lý nhà nước về công tác tôn giáo từ Phòng Nội vụ sang cho Phòng Dân tộc và đổi tên thành phòng Dân tộc – Tôn giáo;

2.4. Thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp trực thuộc UBND huyện trên cơ sở hợp nhất Trạm Chăn nuôi – Thú y, Trạm Trồng trọt – Bảo vệ thực vật và Trạm Khuyến nông.

2.5. Thành lập Trung tâm Y tế trực thuộc UBND huyện trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào Trung tâm Y tế. Chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về y tế về Văn phòng HĐND&UBND đảm nhận.

2.6. Chuyển Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện.

2.7. Giao nhiệm vụ cho 03 văn phòng phục vụ chung: (1) Văn phòng huyện ủy phục vụ chung cho khối Đảng huyện; (2) Văn phòng HĐND - UBND huyện phục vụ chung cho các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện; (3) Văn phòng cơ quan UBMTTQ huyện phục vụ chung cho MTTQ huyện, các đoàn thể chính trị và các hội đặc thù (khi thực hiện nhất thể hóa chức danh Trưởng Ban Dân vận kiêm Chủ tịch UBMTTQ huyện thì thực hiện Văn phòng phục vụ chung cho Ban Dân vận huyện ủy, MTTQ, các đoàn thể chính trị và các hội đặc thù).

2.8. Giải thể Trung tâm GDNN-GDTX, chuyển chức năng giáo dục thường xuyên về trường THPT trên địa bàn huyện và chuyển chức năng giáo dục nghề nghiệp về Phòng Nội vụ - LĐTB&XH để thực hiện xã hội hóa.

2.9. Về các hội đặc thù: Thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí cho các hội để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, nhà nước giao (không giao định suất biên chế).

3. Tổ chức bộ máy sau khi hợp nhất, sáp nhập của huyện

3.1. Đối với khối Đảng: (1) Văn phòng Huyện ủy, (2) Ban Tổ chức Huyện ủy, (3) UBKT Huyện ủy, (4) Ban Tuyên giáo Huyện ủy, (5) Ban Dân vận Huyện ủy; (6) Trung tâm BDCT huyện.

3.2. Đối với khối nhà nước gồm: 11 phòng, 04 Ban và Trung tâm: (1) Văn phòng HĐND&UBND; (2) Tài chính-Kế hoạch; (3) Tài nguyên Môi trường; (4) Nông nghiệp và phát triển nông thôn; (5) Kinh tế-Hạ tầng; (6) Văn hóa-Thông tin; (7) Nội vụ-Lao động Thương binh và xã hội; (8) Tư pháp; (9) Giáo dục-Đào tạo; (10) Thanh tra; (11) Dân tộc- Tôn giáo; (12) Ban quản lý dự án; (13) Ban Quản lý Rừng phòng hộ; (14) Trung tâm Y tế; (15) Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp.

3.3. Khối Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể chính trị: (1) Mặt trận Tổ quốc huyện; (2) Đoàn Thanh niên; (3) Hội Liên hiệp Phụ Nữ; (4) Hội Nông Dân; (5) Liên đoàn Lao động; (6) Hội Cựu chiến binh.

4. Lĩnh vực sự nghiệp

4.1. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo

- Tiến hành sắp xếp, sáp nhập các điểm trường lẻ trên địa bàn từng xã. Sáp nhập các trường cùng cấp trên cùng địa bàn xã, thị trấn; sau khi ổn định thì tiến hành sáp nhập các trường cấp 1 - 2, trường cấp 2 - 3 để thành lập trường học đa cấp trên địa bàn xã, thị trấn. Yêu cầu thực hiện thận trọng, có lộ trình sắp xếp phù hợp, không để ảnh hưởng đến việc dạy và học của giáo viên, học sinh; không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học.

- Năm 2018, thực hiện việc kiêm nhiệm đối với các chức danh hành chính, phục vụ như kế toán, thủ quỹ, thiết bị trường học, thư viện, văn thư, điện nước, y tế học đường, xóa mù phổ cập, phụ trách học tập cộng đồng... để giảm ngay 50% tổng biên chế các chức danh trên.

- Khuyến khích xã hội hóa giáo dục và thành lập các trường mầm non, phổ thông tư thục.

4.2. Lĩnh vực y tế

- Chuyển chức năng khám chữa bệnh của Trạm Y tế thị trấn Đức Phong về Trung tâm y tế huyện; Chuyển chức năng khám chữa bệnh của Trạm y tế Bom Bo về Bệnh xá quân dân y thuộc Trung đoàn 719; đồng thời, chỉ bố trí từ 01 đến 02 biên chế của Trạm Y tế thị trấn Đức Phong và Trạm Y tế Bom Bo thực hiện chức năng y tế dự phòng, công tác dân số và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

- 14 xã còn lại vẫn giữ nguyên hiện trạng trạm y tế như hiện nay và khuyến khích xã hội hóa chức năng khám chữa bệnh, giữ lại chức năng y tế dự phòng, công tác dân số, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân;

- Trung tâm Y tế huyện, Bệnh xá quân dân y thuộc Trung đoàn 719 và các Trạm y tế xã đảm nhận nhiệm vụ y tế học đường (nếu các trường chuyển về).

5. Về biên chế, quản lý và tinh giản biên chế; việc bố trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương

5.1 Về biên chế, quản lý và tinh giản biên chế

- Thực hiện quản lý biên chế theo nguyên tắc Ban Thường vụ huyện ủy Bộ Đẳng thống nhất lãnh đạo, xây dựng và quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong huyện.

- Biên chế công chức là: 148, Trong đó: Biên chế khối Đảng, đoàn thể là: 61 biên chế; Biên chế công chức hành chính khối nhà nước là: 87 biên chế;

- Biên chế viên chức là: 2640 biên chế.

- Thực hiện các chính sách cho số cán bộ công chức, người lao động dôi dư sau sắp xếp theo quy định chung.

- Thực hiện tinh giảm mỗi năm 2,5% biên chế công chức, 2,5% biên chế viên chức làm công việc hành chính tại các đơn vị sự nghiệp, giảm 35% HĐ 68 khối nhà nước, đảm bảo đến năm 2021 giảm 10% biên chế công chức, 10% biên chế viên chức sự nghiệp và đến năm 2020 giảm hết HĐ 68.

5.2. Việc bố trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương

- Phải đảm bảo tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định; đảm bảo công khai, dân chủ trong công tác cán bộ và phù hợp với năng lực, sở trường công tác ở từng ngành, lĩnh vực.

- Về số lượng: đủ 10 biên chế trở lên sẽ bố trí 01 cấp trưởng và không quá 02 cấp phó; từ 05 đến 09 biên chế sẽ bố trí 01 cấp trưởng và 01 cấp phó; phòng dưới 5 biên chế chỉ được bố trí trưởng phòng, không bố trí phó phòng. Đối với MTTQ và các đoàn thể huyện thì bố trí 01 cấp trưởng và 01 cấp phó.

- Đối với các cơ quan thực hiện nhất thể hoá chức danh cấp phó: số lượng cấp phó của từng cơ quan từ 1 đến 3 người, số lượng cụ thể do Ban Thường vụ Huyện uỷ quyết định nhưng tối đa không quá tổng số cấp phó theo quy định; mỗi phòng, ban, ngành chức năng cấp huyện phải bố trí 01 phó chuyên trách. Các chức danh hợp nhất, kiêm nhiệm phải xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể.

6. Đối với cấp xã, thị trấn: *Giao Ban Thường vụ Huyện uỷ Quyết định theo hướng sau:*

- Thực hiện mô hình Bí thư Đảng uỷ kiêm Chủ tịch HĐND cấp xã ở 5 xã, thị trấn

- Tiếp tục thực hiện mô hình Bí thư Đảng uỷ kiêm Chủ tịch UBND xã ở 02 xã và phấn đấu đến năm 2020 đạt được từ 35 đến 40% (6 xã) thực hiện Bí thư Đảng uỷ kiêm Chủ tịch UBND xã.

- Thực hiện giảm 50% số người hoạt động không chuyên trách cấp xã đến năm 2020 gắn với thực hiện khoán phụ cấp để khuyến khích một người thực hiện nhiều việc; có lộ trình giảm cán bộ, công chức cấp xã phù hợp. Đối với các chức danh không chuyên trách cấp xã do Ban Thường vụ Huyện uỷ Bộ Đảng quyết định

- Xóa bỏ chức danh cán bộ, công chức dự bị cấp xã trong năm 2018.

- Thực hiện bố trí 01 xã đội phó đối với 14 xã không thuộc diện trọng điểm về Quốc phòng – an ninh (trừ thị trấn Đức Phong và xã Đak Nhou được bố trí 02 xã đội phó).

7. Đối với thôn, ấp: *Ban Thường vụ huyện uỷ Quyết định theo hướng sau:*

- Thực hiện, sắp xếp, sáp nhập các thôn, khu phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Thực hiện mô hình bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, ấp, khu phố ngay từ năm 2018 và đến năm 2020 có từ 90% bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, ấp, khu phố.

- Đối với các chức danh không chuyên trách thôn, ấp, khu phố do Ban Thường vụ Huyện uỷ Bộ Đảng quyết định và không vượt quá 7 chức danh. Nghiên cứu để sắp xếp, tinh gọn đối với các chức danh: cộng tác viên thú y, cộng tác viên bảo vệ thực vật, cộng tác viên khuyến nông cấp xã và cộng tác viên y tế ở thôn.

8. Lộ trình thực hiện

Huyện uỷ Bộ Đảng chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy ngay sau khi có quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; đến tháng 06/2019 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp để tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Giao Huyện ủy Bù Đăng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả đề án theo lộ trình đề ra.

Chỉ đạo Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, đề án thực hiện sắp xếp hệ thống chính trị cơ sở, thực hiện nhất thể hoá, kiêm nhiệm một số chức danh cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn, ở khu dân cư; phê duyệt kế hoạch, đề án của Đảng ủy xã, thị trấn.

2. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy, sở Nội vụ, Văn phòng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án này. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo của Tỉnh ủy.

Điều 3: Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có nội dung không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo của Tỉnh ủy cho ý kiến;

2. Huyện ủy Bù Đăng, các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- BTC Trung ương, VPTW Đảng (HN+T78)
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- LĐVPTU, phòng TH;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Người ký: Trần Tuệ Hiền
Email: Tran Tue
Hien@tubinhphuoc
Cơ quan: Văn phòng,
Tỉnh ủy Bình Phước
Chức vụ: Phó Bí thư
Thường trực Tỉnh ủy
Thời gian ký: 16.08.2018
09:42:12 +07:00

Trần Tuệ Hiền

**ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH PHƯỚC
HUYỆN ỦY BÙ ĐĂNG**

*

Số 108- SL/HU

Nơi nhận:

- TT HĐND Huyện;
- UBND huyện;
- Các đồng chí UV BCH;
- Các ban Đảng Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- MTTQ và các Đoàn thể CT-XH;
- Đảng ủy các xã, thị trấn;
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bù Đăng, ngày 20 tháng 8 năm 2018

Sao lục

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Thiện